

3. Nội dung giải trình:

3.1. Báo cáo tài chính riêng:

3.1.1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 tại Báo cáo riêng Công ty mẹ đạt 357,20 tỷ đồng, tăng lãi 197,06 tỷ đồng (tương đương 123,0%) so cùng kỳ năm trước.

* Giải trình lý do:

Trong năm 2022, doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 3.767,73 tỷ đồng, giảm 1.469,91 tỷ đồng và chi phí giá vốn hàng bán là 3.758,29 tỷ đồng, giảm 1.469,89 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 0,02 tỷ đồng.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 650,99 tỷ đồng, tăng 237,92 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, khoản mục chi phí tài chính là 196,59 tỷ đồng, tăng 222,33 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do trong năm 2022 có một số khoản dự phòng đầu tư tài chính được trích lập dẫn đến chi phí tài chính năm nay cao.

Chi phí quản lý doanh nghiệp là 107,58 tỷ đồng và giảm 169,25 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước chủ yếu do trong năm 2021 Tổng công ty thực hiện phân bổ giá trị lợi thế vị trí địa lý đất thuê đã tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa không được giảm trừ vào số phải nộp khi quyết toán cổ phần hóa là 200,382 tỷ đồng.

Lợi nhuận khác tăng 12,24 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước

Từ những yếu tố tăng giảm trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trong năm 2022 tăng lãi 197,06 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước.

3.1.2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 tại Báo cáo riêng Công ty mẹ sau kiểm toán đạt 357,20 tỷ đồng, tăng 70,06 tỷ đồng so với Báo cáo riêng Công ty mẹ trước kiểm toán:

* Giải trình lý do: Nguyên nhân chủ yếu là do Tổng công ty bổ sung hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn 65,56 tỷ đồng (do số liệu Báo cáo tài chính của các công ty liên kết có sự thay đổi sau khi soát xét Báo cáo tài chính), giảm một số khoản chi phí quản lý doanh nghiệp là 3,40 tỷ đồng, tăng thu nhập khác 1,03 tỷ đồng.

3.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

3.2.1. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty lỗ 760,4 tỷ đồng tăng lỗ 1.638,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021.

* Giải trình lý do:

Trong năm 2022, doanh thu thuần đạt 38.492,2 tỷ đồng, giảm 2.080,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, chi phí giá vốn hàng bán là 37.765,6 tỷ đồng, giảm 631,8 tỷ đồng

so với cùng kỳ năm trước. Từ hai yếu tố này dẫn đến lợi nhuận gộp giảm 1.448,3 tỷ đồng so với năm trước.

Doanh thu tài chính đạt 664,3 tỷ đồng và tăng 222,1 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước, chi phí tài chính là 476,9 tỷ đồng tăng 176,9 tỷ đồng, do đó lợi nhuận từ hoạt động tài chính tăng 45,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trong Công ty liên doanh liên kết lỗ 696,2 tỷ đồng và tăng lỗ 864,9 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng là 298,9 tỷ đồng và giảm 3,4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí quản lý doanh nghiệp là 673,5 tỷ đồng và giảm 467,9 tỷ đồng so cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận khác lãi 31,7 tỷ đồng tăng 21,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Từ những yếu tố tăng/ giảm trên dẫn đến lợi nhuận trước thuế lỗ 723,1 tỷ đồng và tăng lỗ 1.774,7 tỷ so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận sau thuế lỗ 760,1 tỷ đồng và tăng lỗ 1.638,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021.

3.2.2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022 tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty (sau kiểm toán) lỗ 760,1 tỷ đồng, giảm lỗ 62,1 tỷ đồng so với Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty trước kiểm toán.

* Giải trình lý do: Do báo cáo tài chính của các đơn vị có sự điều chỉnh sau khi kiểm toán dẫn đến làm thay đổi số liệu kết quả kinh doanh khi hợp nhất Báo cáo tài chính dẫn đến Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 giảm lỗ 62,1 tỷ đồng so với báo cáo trước kiểm toán.

3.2.3. Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên BCTC:

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên (TISCO):

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến ngoại trừ “ không thể xác định được ảnh hưởng đến:

- Giá trị các khoản mục có liên quan đến Dự án được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

- Giá trị chi phí lãi vay được vốn hóa vào Dự án (trình bày tại thuyết minh số 10) kể từ thời điểm Dự án chậm tiến độ.

- Và, tổn thất có thể có liên quan đến dự án cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu khác có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.”

Dự án mở rộng Gang thép giai đoạn 2 - Công ty Gang thép Thái Nguyên được triển khai từ năm 2007, việc đầu tư dự án đã kéo dài hơn so với dự kiến ban đầu và hiện

vẫn chưa hoàn thành. Hiện tại, Chính phủ và các cơ quan có liên quan đang trong quá trình xử lý các sai phạm, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn để hoàn thành dự án.

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung:

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến ngoại trừ “không thể xác định được các điều chỉnh cần thiết đối với giá trị của khoản đầu tư vào VTM và các ảnh hưởng nếu có đến báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty”.

Tổng Công ty trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất giá trị đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu của khoản đầu tư vào Công ty TNHH Khoáng sản Luyện kim Việt Trung (sau đây gọi tắt là "VTM") tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 196,24 tỷ VND, tại ngày 01 tháng 01 năm 2022 là 351,8 tỷ VND. Giấy phép khai thác của VTM tại mỏ Quý Sa, xã Sơn Thủy, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã hết hạn vào ngày 31 tháng 12 năm 2020. Bên cạnh đó, tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, VTM đang ghi nhận giá trị hàng tồn kho phát hiện thiếu qua kiểm kê với số tiền 225,52 tỷ VND (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 225,52 tỷ VND) và giá trị hàng tồn kho phát hiện thừa qua kiểm kê số tiền là 59,55 tỷ VND (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 59,55 tỷ VND). Tính đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập của VTM chưa được phát hành. Dựa trên các thông tin hiện có, chưa thể xác định được các điều chỉnh cần thiết đối với giá trị của khoản đầu tư vào VTM và ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty CP Sắt Thạch Khê:

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến kiểm ngoại trừ “không thể xác định được các điều chỉnh cần thiết đối với giá trị dự phòng của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê và ảnh hưởng của vấn đề này đến các chỉ tiêu khác trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty”.

Dự án đã được khởi động từ năm 2009, tuy nhiên do nhiều vướng mắc về kỹ thuật, môi trường chưa được giải quyết nên đến thời điểm hiện tại dự án mới chỉ dừng lại ở hạng mục bóc dỡ đất đá tầng phủ (đã thực hiện từ 2009).

Tổng Công ty trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất giá gốc của khoản đầu tư và giá trị dự phòng vào Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 lần lượt là 274,24 tỷ VND và 3,16 tỷ VND, tại ngày 01 tháng 01 năm 2022 lần lượt là 274,24 tỷ VND và 10,73 tỷ VND. Hiện nay, Công ty Cổ phần Sắt Thạch Khê đang trong giai đoạn tạm dừng hoạt động chờ quyết định của Chính phủ để xem xét chủ trương tiếp tục triển khai dự án Mỏ sắt Thạch Khê.

+ Đối với ý kiến liên quan đến việc quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty:

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến kiểm ngoại trừ về việc “chưa thể xác định được những điều chỉnh cần thiết đối với các khoản mục có liên quan trên Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ của Tổng Công ty.”

Tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/10/2011 và đã hoàn thành hồ sơ quyết toán cổ phần hóa trình Bộ Công thương thẩm định. Đến thời điểm phát hành Báo cáo tài chính hợp nhất, Bộ Công thương và các cơ quan nhà nước có liên quan đang trong quá trình thực hiện việc quyết toán cổ phần hóa Tổng công ty theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ Đối với ý kiến liên quan đến Công ty CP Gang Thép Thái Nguyên (TISCO):

Đơn vị kiểm toán AASC đưa ra ý kiến kiểm ngoại trừ: “không thể xác định được ảnh hưởng của việc chưa thực hiện điều chỉnh BCT theo số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được phê duyệt đến chỉ tiêu “Dự phòng phải trả dài hạn” và các chỉ tiêu khác có liên quan được trình bày trên BCTC hợp nhất của Tổng công ty”.

Trong năm 2022, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với một số mỏ than với tổng số tiền 65.262.703.000 đồng do Công ty quản lý như sau:

- Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 09 năm 2022 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ than Bắc Làng Cẩm (khu Âm Hồn), xã Phụ Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên cho trữ lượng đã khai thác giai đoạn từ 01/01/2014 đến 31/05/2022 với số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt là 21.153.783.000 VND.

- Quyết định số 2707/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Dự án khai thác hầm lò Cánh Chìm - mỏ than Phần Mễ, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

+ Khu vực Phần Mễ (Cánh Chìm và Đồi 75) xác định cho trữ lượng đã khai thác từ 01/01/2014 đến 31/05/2022 và trữ lượng than mở còn lại tính từ ngày 01/06/2022 đối với Dự án khai thác hầm lò Cánh Chìm - mỏ than Phần Mễ;

+ Khu vực Nam Làng Cẩm xác định cho trữ lượng đã khai thác từ 01/01/2014 đến 31/05/2022;

+ Tổng số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt là 44.108.920.000 VND.

Công ty chưa thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu có liên quan trên Báo cáo tài chính theo số liệu được phê duyệt nêu trên do chưa xác định được số tiền cần điều chỉnh cho từng khu vực.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, TCKT *MA*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/
NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT**



CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ CHỮ ĐÓNG
Lê Song Lai